TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ PHÚ MỸ** **TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU** ----------	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** ----------
Số:76/2024/QĐST-VHNGĐ	*Phú Mỹ, ngày 17 tháng 4 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ PHÚ MỸ, TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU

Căn cứ Điều 212, Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, 58, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số: 154/2024/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 5 năm 2024, về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, nuôi con chung, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu:* Ông: Lê Ngọc Đ, sinh năm 1988; Địa chỉ: Tổ A, Thôn P, xã T, thị xã P, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu

Bà: Nguyễn Thị Yến T, sinh năm 1992; Địa chỉ: Tổ A, Thôn P, xã T, thị xã P, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về hôn nhân: Ông Lê Ngọc Đ và bà Nguyễn Thị Yến T yêu thương nhau và tự nguyện chung sống với nhau từ năm 2014, cả hai làm thủ tục đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã T, thị xã P, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, nên quan hệ hôn nhân là hợp pháp.

Thời gian đầu chung sống hạnh phúc, được 01 khoảng thời sau thì bắt đầu phát sinh mâu thuẫn nguyên nhân do bất đồng quan điểm sống, không hòa hợp, hai vợ chồng nhiều lần hàn gắn nhưng bất thành. Cả hai đã tự sống ly thân khoảng 03 tháng nay. Nay ông bà nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, ông bà yêu cầu tòa án giải quyết cho ông bà được thuận tình ly hôn. Qua trình bày của các đương sự, xét thấy mâu thuẫn vợ chồng bà H, ông Q đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được, bà T, ông Đ thống nhất ly hôn. Căn cứ Điều 55 Luật hôn nhân gia đình, ghi nhận việc ông Lê Ngọc Đ và bà Nguyễn Thị Yến T thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Ông Lê Ngọc Đ và bà Nguyễn Thị Yến T có 01 con chung là Lê Minh K, sinh ngày 06/02/2015. Theo nguyện vọng của con, Ông Đ, bà T thỏa thuận giao con chung cho mẹ là bà Nguyễn Thị Yến T trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng cho đến tuổi trưởng thành (18 tuổi). Bà T tự nguyện không yêu cầu ông Đ cấp dưỡng nuôi con.

[3] Về tài sản chung và nợ chung: Ông Lê Ngọc Đ và bà Nguyễn Thị Yến T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí việc hôn nhân: Ông Lê Ngọc Đ và bà Nguyễn Thị Yến T tự nguyện nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng).

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Lê Ngọc Đ và bà Nguyễn Thị Yến T thuận tình ly hôn. Giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số 88, ngày 31/10/2010 của Ủy ban nhân dân xã T, huyện T (nay là thị xã P), tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu không còn giá trị sử dụng kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực pháp luật.

- Về con chung: Ông Lê Ngọc Đ và bà Nguyễn Thị Yến T có 01 con chung là Lê Minh K, sinh ngày 06/02/2015. Theo nguyện vọng của con, Ông Đ, bà T thỏa thuận giao con chung cho mẹ là bà Nguyễn Thị Yến T trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng cho đến tuổi trưởng thành (18 tuổi). Bà T tự nguyện không yêu cầu ông Đ cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn, ông Lê Ngọc Đ có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con mà không ai được quyền cản trở. Cha mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc ảnh hưởng xấu đến việc thăm con, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom của người đó.

Vì lợi ích của con chung, trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định tại khoản 5 Điều 84 Luật hôn nhân gia đình, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con và việc cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về lệ phí: Ông Lê Ngọc Đ và bà Nguyễn Thị Yến T nộp 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) nhưng được khấu trừ vào số tiền 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai số 0003190 ngày 06/5/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Phú Mỹ. Như vậy, ông Đ, bà T đã nộp xong lệ phí.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND thị xã Phú Mỹ;
- Nơi đăng ký kết hôn;
- Chi cục THADS TX. Phú Mỹ;
- TAND tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

Văn Thị Hiền